



BẢNG TIN HÀNG THÁNG SỐ 87

HỘI ÁI HỮU BIÊN HOÀ

HỘI ĐOÀN BÁT VỢ LỢI VÀ TỪ THIỆN

GIẤY PHÉP SỐ 800032127 – SỐ MIỄN THUẾ VỤ: 20-0094475

TRỤ SỞ TẠM: 10731 TRIOLA LANE, HOUSTON, TEXAS 77072

DIỆN THOẠI: 713-933-3127 ** EMAIL: datlam1951@hotmail.com

datlam1951@hotmail.com Web Site: www.hoiaihuubienhoa.org

PHÁT HÀNH NGÀY 01 THÁNG 12 NĂM 2010, TẠI HOUSTON, TEXAS

Thành phần Ban Chấp Hành 2010-2013

Ban Cố Vấn

Ông Lê Văn Năm

Ông Lê Văn Trường

Ban Điều Hành

Hội Trưởng

Ông Lâm Sĩ Đắt

Phó Hội Trưởng Nội Vụ

Ông Ngô Khương An

Phó Hội Trưởng Ngoại Vụ

Ông Kevin Đức Nguyễn

Thư Ký

Cô Đỗ Thị Minh Tâm

Thủ Quỹ

Cậu Bùi Văn Tuấn

T/B Lễ Vía Đức Ông

Trần Thượng Xuyên

Ông Từ Phước Hạnh

T/B Đại Hội Tân Niên

Ông Nguyễn Văn Ngân

Thông Tin và Liên Lạc

Cô Vân : 281-261-5844

Thư từ , chi phiếu xin ghi:

Hội Ái Hữu Biên Hoà

10731 Triola Lane

Houston, Texas 77072

Điện thoại :

281-933-3127 (Trụ Sở)

713-922-5638 (Điện thoại

Ông Hội Trưởng Lâm Sĩ Đắt)

Thư Ngỏ

Kính thưa Quý Đồng Hương và Thân Hữu,

Bắt đầu vào mùa lễ cuối năm, mọi người lại rộn rịp sắm sửa, tiêu xài chuẩn bị đón mừng năm mới. Những ngày tháng sắp tới chúng ta có rất nhiều việc phải lo tính. Riêng về sinh hoạt của Hội, trong suốt năm qua, bận bịu với những chương trình hội ngộ ở Paris rồi Virginia và mới vừa xong với ngày Lễ Vía Ông, cũng chưa ngưng nghỉ.

Chuẩn bị cho năm tới, Ban Chấp Hành đang dự thảo chương trình Hoa Bưởi Vượt Đại Dương III, Hội Ngộ Biên Hoà, Paris 2011, với chương trình du ngoạn Ý và Thụy Sĩ, khoảng hơn kém 10 ngày, vào cuối tháng 5, 2011. Ban Biên Tập đang chuẩn bị lo in ấn Đặc San Hội Ái Hữu Biên Hoà 2011, Tân Mão, đồng thời lo in sách “*Áp Bình Long Địa Danh Và Con Người*”.

Quyển sách này rất quý hiếm qua công trình sưu tầm, nghiên cứu, biên soạn công phu với những hình ảnh xưa còn lưu giữ, điển tích, danh nhân, phố chợ, chùa chiền.....được truyền ghi, về một vùng đất tài danh phong phú của Bửu Hoà (Chợ Đồn), tỉnh Biên Hoà.

Một quyển sách không thể thiếu sót trong tủ sách gia đình Biên Hoà mà Hội sẽ biếu tặng hơn 800 gia đình Đồng Hương và Thân Hữu khắp nơi trên thế giới. Quý Vị nào rộng lòng công đức muốn bảo trợ cho quyển sách này, chúng tôi sẽ in đăng trong danh sách cảm tạ. Khi gửi về Hội, xin ghi bảo trợ Sách “*Áp Bình Long*” trên ngân phiếu hay thư.

Từ 2007 đến nay, mỗi năm Hội đều ấn hành Đặc San Xuân, năm nay Đặc San Xuân, 2011, Tân Mão sẽ gồm nhiều bài thơ văn giá trị phong phú về đất nước Biên Hoà, văn hoá Việt Nam.....

Để có phương tiện dồi dào hầu được ấn loát thật đẹp, Hội chân thành cảm tạ sự đóng góp xây dựng Đặc San của Quý Đồng Hương và Thân Hữu. Đây là món quà tinh thần liên kết giữa con dân tỉnh Biên Hoà.

Thưa Quý Vị,

Gần mười năm qua, chúng ta đã cùng nhau kẻ góp công, người góp của, ủng hộ tinh thần, nhất là phần tài chánh dồi dào để cùng khai phá, giữ gìn, vượt bao gian khổ tạo dựng Hội. Sinh hoạt của Hội cứ liên tục theo lẽ lối hợp pháp, phương cách làm việc qua Bảng Tin Hàng Tháng, Đặc San, Web Site, Thơ Phở Nhạc, Lễ Vía Ông..... với tất cả lòng yêu thương miền xứ Bưởi, với niềm tri ơn đáng tiền nhân.

Hiện nay, có nhiều nơi noi theo, phát triển theo khuôn mẫu của Hội. Góc cây Bưởi giờ đây đã đơm hoa, kết trái, hương hoa Bưởi sẽ toả lan khắp mọi nơi. Mong lắm thay.

Trân trọng kính chào.

BÊN DÒNG ĐỒNG NAI

Võ Hằng

Biên Hoà quê ta là vùng đất hiền hoà, địa linh nhân kiệt. Với một bề dày lịch sử hình thành trong công cuộc *Nam Tiến*, Biên Hoà xứng đáng mang một vị thế quan trọng trong nền lịch sử của nước Việt Nam.

Vốn dĩ, vùng đất này đã hiền dịu và êm ả tự thuở nào, lại thêm dòng sông trong mát quanh năm, nguồn nước dồi dào chảy qua, trĩu nặng phù sa, vun bồi cho đôi bờ no ấm. Sông Đồng Nai, tên gọi thân thương chất chứa bao ân tình, tôi xin mạn phép đưa quý vị xuôi ngược một đoạn trên sông như nhớ lại tình quê thuở nào!

Một buổi sáng đẹp trời ngày cuối tuần, với thói quen cũ, tôi ngồi thuyền, thả dọc theo ven bờ sông Đồng, ngắm cảnh đẹp phía phố thị Biên Hoà. Tiết mùa này, vào lúc giao mùa, không khí se se lạnh, những tia nắng vàng cũng không đủ xua đi không khí lạnh lạnh làm đôi má ai ứng hồng. Ngồi trên chiếc thuyền, tôi bắt đầu chuyến hành trình xuôi ngược trên dòng sông Đồng Nai thân yêu.

Thuyền rời bến, hình ảnh đầu tiên tôi nhìn thấy đó là ngôi Nhà Mát ở trước Dinh Tỉnh Trưởng, khu vực Tòa Bó. Cũng mái ngói và khung sắt đó như năm nào, gió nhẹ lên, cờ bay phất phới, Nhà Mát là khán đài danh dự, là dòng kỷ niệm để tôi cố mừng tượng ra hình ảnh những đoàn ghe đua của các làng vào dịp lễ lớn trên sông Đồng Nai, những tiếng hò reo hay vẻ mặt thích thú của bao người dân hiền lành chất phác được một màn thoả mắt, bù lại cái sự dầm mưa dãi nắng của buổi nông cấy. Kìa xa xa, Dinh Tỉnh Trưởng, ngôi nhà màu trắng với lối kiến trúc Pháp, khuất sau hàng cây cổ thụ, gọi nhớ về những dòng lịch sử bao năm. Lòng tôi lại càng băng khuâng khi thuyền lướt nhẹ qua khu vực Chợ Biên Hoà, cũng cái cảnh rộn rịp, náo nức của buổi chợ sáng, người đi chen chúc, nói chuyện râm rang, mang một nét đẹp huyền diệu, ẩn chứa vẻ sự thanh bình. Tiếp đến, Đình Tân Lâm hiện ra như một tác phẩm nghệ thuật độc đáo bởi các tượng gốm trên bờ nóc và cũng nổi bật với bề dày lịch sử, nhắc nhớ hậu sinh nơi đây là chốn tôn thờ Đức Thượng Đẳng Thần Trần Thượng Xuyên, người có công khai phá và tạo dựng Biên Hoà. Rồi chiếc Cầu Mới hiện ra như một dải lụa trắng vắt ngang mình dòng sông Đồng Nai xanh biếc. Đến đây, tôi chợt nhớ hai câu thơ trong bài *Cầu Mới* của Bác Lương Văn Lựu (trích từ tập thơ *Vài Nét Sinh Hoạt Xã Hoá An*):

*Cầu cũ sao kêu cầu mới mãi
Hoá An ghi bảng lại không coi.*

Thuyền của chúng tôi dần dần chui qua khỏi gầm Cầu Mới, đánh dấu bước sang địa phận Bửu Long, khu vực nổi tiếng khắp gần xa với nghề làm đá truyền thống. Khi thuyền đến vùng Bến Đá, đôi mắt tôi cố quan sát, tìm kiếm xem còn sót lại nóc gia nào ven sông làm nghề đá nữa không, tiếc thay chỉ là “*vang bóng một thời*”, chẳng còn ai còn mặn mà với cái nghề truyền thống ấy nữa! Lên một đoạn, đôi mắt tôi một lần nữa lại phải căn tròn ra để tìm kiếm, và đây rồi, ngôi nhà nổi tiếng bao lâu nay được gọi Nhà Lầu Ông Đốc Phủ, hay nhà Ông Đốc Phủ Thanh, một toà biệt thự kiến trúc Pháp, xây dựng năm 1924, của Ông Đốc Phủ Thanh - Võ Hà Thanh (1876 – 1947). Đây là toà nhà tư gia có kiến trúc tương tự như Toà Bó và Dinh Tỉnh Trưởng, và cũng là toà nhà bề thế nhất tỉnh Biên Hoà thời bấy giờ. Đến đây, cũng là chặn cuối của chuyến hành trình, chúng tôi hơi luyến tiếc nhưng đâu đó trong tâm thức tôi biết rằng tiếp đến sẽ là những khu vườn Bưởi Tân Triều xanh mướt, những cánh đồng lúa Công Thanh bao la, bát ngát, những người dân hiền hoà đang chào đón, một quê hương phía trước đã và đang đợi chờ.

Bên dòng Đồng Nai với biết bao di tích, danh lam đã đi cùng năm tháng, trải bao thăng trầm, truân chuyên vẫn đứng đó, trầm mặc, chứng nhân cho bao nỗi niềm quê hương chất chứa. Như đôi mắt người em gái ẩn chứa bao ân tình, người em của sông Đồng, núi Bửu, non Châu, là người em của quê hương đang tràn đầy dòng thương cảm đối với những trái tim xa xứ. Dù xa cách nghìn trùng nhưng vẫn luôn nghĩ về nhau, nhớ về nhau như từng dòng chảy trong máu thịt, thật ấm áp và đượm tình, khi vẫn còn mãi gọi tên nhau.

Chuyến hành trình của tôi kết thúc khi thuyền trở lại Cầu Gành, một nét đặc trưng tuyệt diệu của quê hương xứ Bưởi, một ý nghĩa tuyệt vời nối kết đôi bờ, mang tình đồng hương hội tụ, gắn bó với nhau, mà tôi được thấy ở huy hiệu của Hội Ái Hữu Biên Hoà nơi hải ngoại, dường như ở đó có một sợi dây vô hình, liên kết những nhịp cầu vòng tay giữa quê hương và những người con xa xứ. *Biên Hoà ơi xin mãi gọi tên nhau!*

Cầu Gành

Theo nhiều người lớn tuổi sống gần cầu cho biết, cái tên Cầu Gành được đặt dựa vào địa thế của khu vực lòng sông xây dựng cầu. Nơi đây có nhiều gành đá lớn dưới lòng sông, mỗi khi thủy triều xuống, những tảng đá to lớn nổi lên, rong rêu, trải dài xuống tận khu vực làng Mỹ Khánh, người dân quen gọi là khu Đá Hàn.



Tương truyền đây là những khối đá do dân chúng ném xuống để làm rào cản ngăn tàu giặc Pháp đánh chiếm Nam Kỳ, năm 1858. Thực hư ra sao không ai biết, song hiện giờ vẫn còn sót lại những khối đá to lớn, tàu bè đi qua khu vực này cũng rất thận trọng sợ bị va đập vào mạn thuyền làm hư hao. Ở đây, cũng xin giải thích về hai tiếng Cầu Gành và Cầu Ghềnh, đây là do cách phát âm của dân địa phương, về mặt nghĩa của từ Ghềnh là ý chỉ ghềnh thác (đúng với địa lý của chỗ xây cầu), song người dân miền Nam thường phát âm trại thành chữ gành nên đã đặt tên là cầu Gành. Về sau, có nhiều sửa đổi để cho đúng với phát âm trong tiếng Việt nhưng tên Cầu Gành được xem như một tên riêng và không sửa đổi gì thêm.

Cầu được xây dựng với chiều dài 223,30 m, cầu có kết cấu bằng sắt lúc trước trải nhựa sau được lát ván gỗ, có hai lối song hành ở hai bên và hệ thống đường sắt dành cho xe lửa ở chính giữa. Nghe nói Cầu Gành do kiến trúc sư người Pháp tên *Eiffel* thiết kế, ông cũng chính là tác giả của Tháp Eiffel nổi tiếng thế giới. Hệ thống Cầu Gành được nâng đỡ bởi ba trụ xây bằng đá rất to lớn băng qua một khoảng sông rộng, ba trụ móng này nâng một khối lượng sắt khá lớn, những nhịp cầu được làm hình vòng cung, gồm có 4 vòng, nên người dân quen gọi là “*cầu bốn nhịp*” (phân biệt với cầu rạch cát nhỏ hơn chỉ có 3 nhịp). Hình dáng của Cầu Gành tương đối giống với Cầu Trường Tiền tại Huế. Điểm đặc biệt nhất là đến nay trải gần 100 năm nhưng cầu vẫn đang là tuyến đường chính xuyên Việt. Cầu là nhịp nối giữa hai bờ Bửu Hoà và Cù Lao Phố, nối đôi bờ xích gần lại với nhau. Hiện nay, những thanh gỗ lát lối song hành đã được tháo dỡ do quá cũ kỹ thay vào đó là các vi sắt. Những khi qua cầu nếu để ý một chút sẽ thấy được bậc đá xanh ở ngay đầu vào lối song hành, tảng đá được cắt vuông vức nối bờ đất và vi sắt đã có trên 100 năm, khối đá lõm xuống do bị ăn mòn của dòng xe cộ qua lại.

Nghe kể lại, ngày xưa ở hai đầu cầu nơi giáp của móng chót với thành cầu có viết ngày tháng năm xây dựng cầu, tiếc thay giờ đây đã không còn nữa. Vì vậy, cho đến nay năm xây dựng Cầu Gành vẫn còn là một ẩn số. Theo một số tài liệu tham khảo thì nhận định Cầu Rạch Cát xây dựng năm 1902, Cầu Gành xây năm 1903. Song theo nhiều nguồn thông tin khác thì cho rằng cầu xây dựng năm 1909, những căn cứ về Cầu Gành cũng dần mất hết chỉ còn lại chiếc cầu đứng đó chống chọi với thời gian, ngót hơn một thế kỷ, ngày ngày đón rước những chuyến tàu đi, về, cứ thế chôn chử những toa xe ngược xuôi theo dòng lịch sử.....

* **Huyền Thoại Việc Xây Cầu Gành**

Tương truyền, theo lời kể của những con cháu trong dòng họ Lê ở xóm Bánh Phồng – ấp Bình Long, ông nội của họ là ông Lê Văn Lang (Hương Cổ trong ấp Bình Long), thời còn trẻ, ông bị bọn Pháp bắt làm phu đào trụ móng cầu. Ngày xưa, công cụ đào rất thô sơ, dùng tôn sắt vẩy lại thành vòng tròn giữa lòng sông rồi tát nước bằng tay, sau đó dùng thang bắc xuống đào rồi xúc đất bằng sọt ra ngoài, khi đào càng sâu xuống lòng sông, lại càng thiếu không khí và ngột ngạt, phải thay đổi phu liên tục, người phu phải uống nước mắt sống để giữ âm cơ thể khi xuống đào sâu dưới lòng sông. Bỗng một hôm, vào buổi sáng, khi các phu xuống hố sâu đào trụ cầu thì chợt thấy một ông già râu tóc bạc phơ, mặc một bộ áo dài đỏ, chít khăn nhiễu đỏ, quát lớn “*tụi bay đi lên, đi lên mau... bay xuống đây là bay chết*”. Lúc đó, trong giới phu làm việc rất hoang mang và lo sợ, vì nếu không làm thì bị bọn cai phu đánh đập, còn nếu xuống thì sợ đụng chạm đến thần linh, nên bèn lên lúc nghỉ trưa, xuống nơi xuất hiện ông lão kỳ lạ lập bàn hương án, cúng vái cầu khẩn thần linh. Sau đó thì hiển nhiên không còn thấy điều gì lạ nữa và công việc cũng rất suôn sẻ, thuận lợi cho đến lúc hoàn thành cầu. (Theo lời kể của ông Trần Văn Nghiêm chồng bà Lê Thị Khả, con gái thứ Tám của ông Cả Dừa Lê Văn Lang)

Không biết việc kể trên thật hư ra sao, nhưng cũng là những chứng nhân lịch sử trong suốt quá trình hình thành chiếc Cầu Gành và những ký ức về những đổi thay lịch sử của vùng đất Bửu Hoà trải gần hai thế kỷ.

Phân Ưu

Được tin buồn Chị ruột của Đồng Hương Lý Hương là Lý Lan đã từ trần vào lúc 9:10 tối, ngày 03 tháng 11 năm 2010 (nhằm ngày 27 tháng 9, năm Canh Dần), tại San Jose, California. USA. Hưởng thọ 63 tuổi.

Hội Ái Hữu Biên Hoà xin thành kính phân ưu cùng Đồng Hương Lý Hương và toàn thể tang quyến. Nguyên xin hương linh của Lý Lan sớm được vãng sanh nơi miền Tịnh Độ, tiêu diêu cõi Niết Bàn.

Phân Ưu

Được tin buồn Đồng Hương Lê Văn Thôi (Cựu Đại Úy Tiểu Khu Biên Hoà, Khóa 21 Thủ Đức), sinh ngày 12 tháng 10 năm 1943, tại Biên Hoà, đã mãn phần vào lúc 03 giờ chiều, ngày 11 tháng 11 năm 2010 (nhằm ngày mùng 6 tháng 10 năm Canh Dần), tại Santa Ana, California. Hưởng thọ 67 tuổi.

Hội Ái Hữu Biên Hoà xin thành kính phân ưu cùng Bà Quả Lê Văn Thôi, Nhũ Danh Huỳnh Thị Dự và cùng toàn thể tang quyến. Nguyên cầu cho linh hồn Lê Văn Thôi sớm được về cõi Vĩnh Hằng.

Danh Sách Đóng Góp:

Hiên Kim: GD Hà Đăng Minh (Texas) \$50, GD Nguyễn Hữu Hùng (Kansas) \$30 (hoa quả), Bác Huỳnh Ngọc Nữ (France) \$30E, Bà Thái Thị Sanh (Washington) \$50, GD La Sơn (Washington) \$100, GD La Minh (Washington) \$50, GD Nguyễn Tấn Xê (Illinois) \$20, GD Lý Thu Cúc (Virginia) \$30, GD Từ Liên (Illinois) \$20, GD Từ Kim Anh (Holland) \$20, GD Trần Anh (Australia) \$30, GD Trần Bông (Australia) \$30. GD La Nhung (California) \$50, GD Liêng Nữ Trung (California) \$20, GD Huỳnh Văn Bé (Texas) \$50, GD Nguyễn Văn Ngân (Texas) \$50, GD Phan Mỹ Thê (Virginia) \$20, GD Trương Tô Quyên (Canada) \$20, GD Lôi Phát (Italy) \$50, GD Trần Thị Ánh (Georgia) \$20, GD Lưu Hữu Phước (Texas) \$50, GD Lê Văn Dữ (Texas) \$50, Di Ba (Texas) \$20, GD Bùi Thị Nỷ (Texas) \$20, GD Trịnh Kim Phụng (N. Carolina) \$40, GD Bành Thiệu Mai (Texas) \$50, GD Vương Tô (Texas) \$20, GD Nguyễn Thành Long (Texas) \$30, GD Nguyễn Hoàng (Texas) \$30, GD Nguyễn Thị Mai (Texas) \$25, GD Hà Lê (Texas) \$5, Nguyễn Văn Lợi & Mai (CA) \$150, GD Trần Thị Huệ (CA) \$150, GD Huỳnh Văn Hiền (Texas) \$20, GD Nguyễn Văn Đức (Texas) \$100, GD Huỳnh Phước Hải (Texas) \$20, GD Kiem Bruning (Texas) \$20, Thân Hữu Ân Danh \$30, GD Võ Kim Hùng (Texas) \$20, GD Võ Kim Ngân (Texas) \$20, GD Jacqueline Lâm (Washington) \$10, GD Billy Đặng (Texas) \$10, GD Trần Minh Tâm (Texas) \$30, GD Huỳnh Sơn (Texas) \$20, GD Trần Thanh Hùng (Texas) \$20, Tiệm Uống Tóc Happy Hair (Texas) \$50, GD Đào Công Sơn (Texas) \$50, Anh Hải (Thân Hữu, Texas) \$50, GD Hồ Anh Vi (Texas) \$40, GD Diệp Vĩnh Hào (Texas) \$20, GD Huỳnh Tâm (Texas) \$20, GD Ngũ Ánh Vân (Texas) \$20, GD Lucy Lâm (Texas) \$20, GD Nguyễn Thị Tinh (Texas) \$20, GD Từ Minh Hải (Texas) \$40, GD Lê Văn Trường (Texas) \$50, Nhà Thuốc Nam Bắc Hàng (California) \$50, GD Trương Văn Mạnh (OH) \$25, GD Trần Muối (California) \$30, GD Lâm Thông Huyền (California) \$50, GD Vũ Hà (Texas) \$30, GD Trần Như Hoà (Pennsylvania) \$30, GD Nguyễn Văn Đáng (N.C.) \$20, GD Lương Bác (Italy) \$20, GD Giãn Huệ (Đan Mạch) \$20, GD Giãn Đức (Holland) \$20, GD Trương Thị Ngọc Hương (Thụy Sĩ) \$50.

Lễ Vật: GD Bà Giãn Bội (Việt Nam) 01 con heo quay, GD Giang Đông (Louisiana) 01 con heo quay, 01 mâm bánh bao, GD Từ Phước Hạnh (Texas) 01 con heo quay, 01 nồi chè đậu trắng, 01 mâm sương sa, Bà Lý Kiều (Texas) 01 thùng quýt, GD Từ Kim Anh (Holland) 01 thùng quýt, GD Oanh Võ (Texas) 01 mâm trái cây, GD Nguyễn Văn Lợi & Mai (California) 01 mâm trái cây, GD Trần Thị Huệ (California) 01 mâm trái cây, GD La Minh (Washington) 01 thùng quýt, GD Lý Kiều (Texas) 01 mâm bánh ngọt, GD Ngũ Ánh Vân (Texas) 01 mâm xôi, GD Giãn Cường & Hạnh (Texas) 06 con gà hấp muối và com gà, 02 mâm mì xào, 02 mâm nắm đông cô xào cải, GD Vũ Hà (Texas) 01 thùng quýt, Bà Thái Thị Sanh (Washington) 01 mâm bánh ngọt, GD Trần Tuyết Mai (Texas) 01 mâm xôi, GD Vương Tô (Texas) Bánh Mì, GD Đào Công Sơn (Texas) giò chả Long Phụng, GD Lâm Sĩ Đất (Chợ Tân Bình, Texas) 150 cuốn chả giò, 10 cây chả lụa, 01 mâm ngũ quả chưng bàn thờ.

Danh Sách Thân Hữu Và Đồng Hương Biên Hoà Ủng Hộ Hội (Euros và Dollars)

Quỹ Hội: Huỳnh Thanh Loan (FL) \$20, Lê Văn Năm (TX) \$50, Trần Kim Thảo (TX) \$50, Nguyễn Hoàng \$30, Nguyễn Thị Mai (TX) \$25, Võ Kim Ngân (TX) \$20, Trần Minh Tâm (TX) \$20, Huỳnh Sơn (TX) 20, Nguyễn Liễu (TX) \$50, Cao Đình Danh (TX) \$50, Đoàn Lân Chùa Từ Bi Đạo Trảng (TX) \$120, Trần Văn Linh (LA) \$100, Lê Văn (N.C.) \$50, Võ Văn Ớt (S.C.) \$100, Nguyễn Văn Đáng (N.C.) \$30, Lê N.Thạch (N.C.) \$20, Cổ Thị Phương Mai (OK) \$50, Lý Văn Tâm (GA) \$20, Du Sử (CA), Nguyễn Văn Thanh (CA), Nguyễn Thị Đề (France) \$50, Ân Danh (MD) \$200, Trương Văn Mạnh (OH) \$25, Phan Kim Lược (CA) \$50, Nguyễn M. Ty (MN) \$25. **Đặc San 2011:** Lê Văn Thôi (TX) \$30, Lý Văn Tâm (GA) \$20, Trần Đại Tân Á (IL) \$50, Nguyễn Thị Thành (VA) \$50, Lý Thu Cúc (VA) \$20, Từ Liên (IL) \$20, Nguyễn M. Ty (MN) \$25.

PHỤ BẢN BẢNG TIN HÀNG THÁNG SỐ 87
PHÁT HÀNH NGÀY 01 THÁNG 12 NĂM 2010 TẠI HOUSTON, TEXAS

Kính chúc quý Đồng Hương và Thân Hữu Biên Hoà cùng Gia Quyển
Một mùa Giáng Sinh tràn đầy Hồng Ân Chúa Mẹ, An Lành và Hạnh Phúc



Hội Ái Hữu Biên Hoà hân hạnh được giới thiệu dòng thơ của một Đồng Hương Biên Hoà, bút hiệu *Tuyết Mai*, ở Canada. *Mơ Hội Ngộ* và *Xin Cha Tha Tội*, lời thơ rất thiết tha, diễn tả niềm thương yêu quý mến đến một người, mà trong phút giây tình cờ được gặp gỡ. Đôi dòng đời, từ đó, nhờ ơn thánh linh soi sáng, sống hạnh phúc trong tình thương bao la của Chúa Mẹ. Hội chân thành cảm tạ thi sĩ Tuyết Nga. Kính mời.



MƠ HỘI NGỘ

*Lòng mãi vẫn vương trời hạnh ngộ
Biết ngày nào.... được thoả ước mong
Dù xa mặt... chẳng cách lòng
Vẫn da diết nhớ ...vẫn trông ngóng hoài.*

*Nắng chiều u ẩn trời tâm sự
Nghe trong hồn lắng nổi đam mê
Người ta vui về đi... về
Còn tôi ôm mãi giấc mơ vô tình*

*Lòng trần trở - biết mình tội lỗi...
Cha... miền xa thấu nổi này chăng?
Áo chùng Cha chẳng nếp nhăn
Gió đùa mặc gió những lần giao duyên*

*Xa xôi nhớ lời khuyên hôm nọ
Giã biệt nhau... đau nhói trong lòng
Đường đời nghiệt ngã trầm luân
Vắng người... nghe thấm nổi buồn mênh mông*

*Trái tim đã âm thầm khao khát
Chút men say cho ngát ngây đời
Xin người nhớ lấy tình tôi...
Trăng trên bến hẹn... đợi chờ dáng ai!*

XIN CHA THA TỘI

*Thưa Cha! Con xin lỗi Cha
Tại con sơ suất... nên ra lỗi lầm
Cha không mặc áo thâm chùng
Nên con lâm tưởng người chung nỗi đời.*

*Giờ đây con biết cha rồi
Xe vừa đỗ bến nói lời chia tay
Ngày mai góc biển chân mây
Biết còn có dịp... phút giây tao phùng*

*Nhìn xa swong khói chập chùng
Chúc Cha vui hưởng tình chung muôn loài
Chúc Cha cuộc sống an vui
Thật tâm phụng vụ Ba Ngôi Thánh Thần.*

Tuyết Nga





KHÓC HÁT MỘT LOÀI HOA

Têrêsa Hồng Nhung
Kính nhớ linh hồn Cha Phaolô
(Sài Gòn, Việt Nam)

Ở đời cũng còn có một người, trong số không nhiều người đáng được kính mến! Người thường chỉ nói rất ít. Hoặc buộc người phải nói nhiều. Hay người hoàn toàn không nói bất cứ một lời nào cả. Tuỳ vào thời điểm. Tuỳ vào đối tượng... Và khi người biết mình không thể thình lặng, người luôn nói đúng vào trọng tâm. Người nói không thiếu. Không thừa. Người thích nói với một tâm hồn trong sáng. Với một trái tim yêu thương. Nhất là người nói như nhắc nhở chính mình, và thân thương mời gọi mọi người vươn tới sự thánh thiện.

Người cũng không hề biết phân biệt kẻ nghèo. Người giàu. Là nam. Hay là nữ. Thân quen đã lâu. Hoặc người xa lạ mới gặp lần đầu. Và, mỗi một người, dù là ai. Người cũng hạ mình xin thông ban cho nhau một thứ tình yêu. Khởi nguồn từ Tình Yêu của Đấng Toàn Năng. Là Cha của người, và của tất cả chúng ta đang ngự ở trên Trời.

Chính tôi cũng có nhận và âm thầm cho ra một thứ tình yêu thiêng liêng như thế ấy! Và ‘người ấy’, người tôi vừa nói bên trên. Người vẫn thường xuyên được tôi xem là một vị Thầy lý tưởng! Bên cạnh vài vị Thầy đáng quý khác nữa. Mặc dù ‘người ấy’ chưa bao giờ dạy tôi học ở một lớp học chánh nào cả. Cũng chưa bao giờ người ngồi chia sẻ với tôi một tâm tình sâu lắng. Mặc dù có nhiều lúc, tôi cũng rất muốn nói hết ra cho người nghe.

Thế nhưng, nhìn sâu vào tâm gương Sóng nội tâm, Sóng hài hoà và Khiêm hạ giữa cộng đoàn. Của ‘người ấy’. Là Thầy tôi ấy! Chính là tôi nhìn vào một ‘Bức Hoạ Tình Yêu’ toả sáng chung! Một ‘Tám Chân Dung Đạo Đức’ rực rỡ chung! Ban cho tôi nhiều chuỗi ngày yên lắng – êm đềm – và hạnh phúc thật!!!

Nếu hạnh phúc thật là ánh nắng mặt trời, thì hạnh phúc ‘đời thường’ là bóng đêm. Vì là ‘bóng đêm’ nên đời thường có sự oán hận – có sự nhớ nhung đọa đày – có sự mong muốn chiếm hữu nhau.

Khi được hưởng trọn vẹn sự đam mê. Được uống no nê chén hạnh phúc đời thường. Phần đông, ai cũng tưởng đó là thật, và sẽ mãi mãi được bền lâu. Ít ai nghĩ tới chuyện rồi sẽ bị nhàm chán nhau. Nếu thiếu sự tế nhị, đôi khi còn đi tới chỗ hay khinh thường nhau, sau một thời gian tận hưởng ái tình ‘lâm ly bi đát’ đó! Cho đến khi người ta bị ‘u đầu chảy máu trán’ và nát bét trái tim ra, vì ‘đụng’ vô phải sự bề bàng chua chát. ‘Đụng’ vô bao cảnh trở trêu trong hạnh phúc đời thường, người ta mới chịu nhìn nhận:

-A! Đúng rồi!
Tình yêu đời thường ở cõi tạm này, là thế ấy!
Và chỉ có Tình Yêu Hằng Có – Hằng Sống của Thiên Chúa ta,
mới là thứ Tình Yêu cùng đích và sâu thẳm
Vượt lên trên tất cả mọi thứ tình yêu tuyệt vời,
Giữa trần gian
mà người đời tưởng là huy hoàng nhất!
Long lanh và diễm mỹ nhất!!

Tôi vẫn thường thâm bái phục Thầy tôi. Vì khác với tôi, ‘cái bà’ vẫn hay bị long đong chao đảo giữa dòng đời xuôi ngược, Thầy tôi, ‘người ấy’ đó! Từ thuở mới 12 tuổi đầu, đã biết chọn cho mình một Tình Yêu thật. Và Thầy nguyện suốt đời trung thành với Tình Yêu thật mà Thiên Chúa đã ban cho ngài.

Cho dù không có con đường Thập Tự Giá nào ở phía trước, mà không có đầy chông gai và thử thách. Cũng không có ai đã trải sẵn cho đó một thảm hoa tươi.

II

Khấn Sống: **‘Không có cửa riêng; Vâng phục; và khiết tịnh’** là lý tưởng cao đẹp nhất, và là cùng đích của Thầy tôi. Lúc còn mỉm cười chào chúng tôi, Thầy tôi đã sống *đơn sơ và khiêm tốn* như thế nào, thì lúc ngài nằm xuống vĩnh viễn, ngài cũng đã vâng nghe theo tiếng Chúa kêu đi, mà tự chọn cho mình một cách chết tro bụi xác thân rất là *mau mắn và nhẹ nhàng thanh thoát* như vậy!

Vâng! Thầy của tôi, ‘người ấy’, vị linh mục ấy, đã chết rồi! Và có lẽ vì không muốn linh hồn mình bị vướng bận sự luyến tiếc khóc thương của bất cứ ai, không muốn làm bận lòng ai, nên Thầy tôi đã một mình âm thầm đi chào ‘Chị Chết’, trong cô đơn và quạnh quẽ.

Đến khi được mọi người phát hiện, thì Thầy tôi chỉ còn là cái xác lạnh cóng, còn linh hồn của ngài, tôi vững tin ngài đã được bay về Nước Chúa với lòng đầy hân hoan và tự tin rồi. Một lần nữa, tôi bái phục và hoan hô Thầy tôi! Vì khi ngài Sống, ngài biết tự trọng trong tinh thần của kẻ ‘hèn mọn’ đối Thiên Chúa, và đối với anh em huynh đệ xung quanh như thế nào, thì lúc ngài trút trả cho đời một hơi thở cuối cùng, ngài cũng không quên lý tưởng ‘khó nghèo’ và khiêm hạ tột bậc như vậy! Thật là đáng kính nể làm sao!!!

Ngày sau cùng trong đám tang của ngài, cách nay không lâu, ngày ghi ấn tích trong tâm trí tôi biết bao giờ mới phai? - Có nhiều người, cùng nhiều thân nhân trong gia đình Thầy tôi buộc phải bật khóc thét lên! Cuộn trào lên! Những tiếng nấc. Những tiếng nghẹn ngào. Những tiếng khiếp hoảng ... khi chứng kiến chiếc quan tài của Thầy tôi, được từ từ hạ xuống. Hạ xuống thấp. Thấp hơn nữa. Để chịu sự hoả thiêu

Thế là xong tất cả! Thế là hết tất cả! Thầy tôi đã được vượt bay ra khỏi ánh mắt của người thế gian! Cả sự yếu hèn hăm he nhiều tội lỗi dẫn tới việc làm mất lòng Chúa, cũng không còn làm Thầy tôi lo sợ nữa. Ngài cũng nhẹ nhàng trả hết cho đời những lời Khen:

“Ông Cha ấy vừa hiền lành vừa từ bi nhân hậu, vừa rất dễ cho mọi người đến gặp ngài rồi mang về một tình yêu thương mà làm hành trang đi vào đời”; và ngài trả lại cả tiếng chê bai bôi bác vô ý thức: *“Ông cha ấy, vừa nhìn thấy đã biết ông ta thuộc dạng ‘đại cù lân’ rồi! Làm sao ông ta có thể đứng giảng một bài giảng có đầy đủ ý nghĩa trong một Thánh Lễ lớn như thế được?”* ...v...v...

Rồi có lẽ hiếm có người chịu bỏ giờ, mà nhìn trân trọng vào thực tế đời sống nội tâm riêng tư, có chút ‘cá biệt’, nghiêng nặng về phần triết lý trên trời dưới đất, qua các vụ việc thỉnh thoảng Thầy tôi pha lẫn sự đùa vui của cuộc đời này trong sự thật.

Rồi sự thật lại nằm trong sự vui đùa vui chút chút, cho đời sống cộng đoàn được đốt lên thêm một ánh lửa ấm nồng thân thương từ Thầy tôi, tất cả chính là một Thánh Lễ nổi dài. Thánh Lễ không có lời giảng hoa mỹ cầu kỳ. Thánh Lễ rất khiêm hạ và đơn sơ.

Và người ta, người ngoài ‘đời thường’ ấy mà! Hình như họ đã quen lợi dụng vào sự sẵn sàng Hy Sinh – sẵn sàng Chịu Lụy – nhất là sẵn sàng Tha Thứ tất cả của Thầy tôi, mà họ mặc sức phê phán thấp cao. Mặc sức liệt kê Thầy tôi vào danh sách những người cần phải bị họ cô lập và sa thải!

Ồi! Giá mà tôi biết điều này trước lúc Thầy tôi qua đời, bằng mọi cách có thể được, tôi sẽ giúp Thầy tôi an nhiên hơn. Vui vẻ hơn. Trong cuộc sống đã an bày cho một vị linh mục. Đôi khi cũng không thể khá hơn nhiều thân phận khác ở ngoài đời.

Sau vài ngày để tâm tư chìm ngập vào sự thương tiếc một người vừa vĩnh viễn ra đi, là Thầy tôi ấy! Tôi vô cùng Tạ Ôn Thiên Chúa tôi! Vì Người cho tôi vỡ lẽ ra hai vấn đề khá quan trọng, mà trước đây, tôi ít khi nghĩ tới.

Thứ nhất: Đời sống tốt – xấu. Thánh thiện – hay thấp kém hơn cả một người giáo dân bình thường, của một vị linh mục, luôn được phơi bày ra tường tận, ngay sau cái chết của ngài.

Toàn bộ khung cảnh đám tang tại tu viện của những ngày hôm ấy, tung bùng hoa tươi như một lễ hội lớn, rộn ràng bước chân người kính nhớ lặn lội trở về từ khắp miền đất nước, ai cũng giành lấy cho mình một chiếc khăn tang, đến ‘đón ông con gái’ có người cũng bật lên tiếng khóc, tiếng nghẹn ngào, trước linh cửu của Thầy tôi, không nói làm chi đến ‘đón bà con gái’, theo tôi tất cả gom lại thành một câu tự trả lời đúng đắn nhất, hoàn thiện nhất, trong lòng những ai thường mang đến cho Thầy tôi nhiều đau khổ!!

Thứ hai: Không bao giờ nên nói lời ca ngợi hay bôi xấu một người đang còn sống. Vì rất có thể hôm nay họ rất tốt đấy! Họ đã được trường thành nhân bản rồi đấy! Nhưng vì do con người vốn bất toàn, nên ngay hôm sau họ có thể đã trở nên nhuốc nhơ. Hoặc ngược lại.

Nhìn ra xa hơn, các danh nhân – các triết gia – các nhà biên kịch – các văn thi sĩ ...v...v... nổi tiếng trên thế giới, cũng chỉ được các tác giả chuyên sâu ngành nghiên cứu lịch sử và con người viết cho một vài bài xuất sắc và chính xác, nhằm lưu danh cho người đời sau, phải sau lần nhắm mắt xuôi tay của các thiên tài ấy.

Như vậy, cái chết phần thể xác, nên được xem là cái chốt khoá cuối cùng, một lần ranh sau cuối, giúp mọi người còn lại nhận định ít bị sai lệch về giá trị nhân bản của một người vừa nằm xuống vĩnh viễn.

III

Sau cùng, ngòi nhớ lại cái dáng đi nghiêm, chuẩn – ánh mắt nhân từ, ẩn sau làn kính trắng nổi bật cái gọng mũ màu đen bóng loáng; nhớ lại cái đầu hói trụi tóc – nhìn hao hao giống Cha Thánh Tô Phanxicô Assisi; nhớ đôi môi dày mỗi lần gặp tôi thường ít nói, không cười; nhớ cuộc sống lặng lẽ cầu nguyện và âm thầm vui chơi với các chú chim nhỏ trong lồng, với những con cá kiềng lội trong hồ nhân tạo, với những con rùa leo lên rồi tuột xuống ở các hốc đá nhỏ, trên sân tu viện, vào những lúc Thầy tôi có tí giờ rỗi rảnh, cộng thêm ơn Chúa thương ban, tôi tự rút ra vài kinh nghiệm nước mắt:

- Làm người tạm gọi là hoàn hảo ở giữa trần gian đã khó lắm! Đi vào một Dòng Tu ‘tại thế, tại gia’ sự khó ấy càng đòi hỏi nhiều hơn gấp nghìn lần! Cho nên muốn đi Tu, theo nhóm người Tu ‘tại thế, tại gia’ phải chuẩn bị cho mình một tinh thần mềm như tơ lụa. Nhẹ như mây khói. Và vâng phục như trẻ thơ ngoan ngoãn.

- Ở ngoài đời, thiên hạ xét nét người đối diện để kết bạn thâm giao, thường chỉ có 10 lần xét nét. Trong Dòng Tu ‘tại thế, tại gia’ các ‘Đấng’ bề trên, cả ‘Đấng’ bề dưới, xúm nhau xét nét tới cả 1000 lần, rồi mới thuận lòng ‘mở cửa’ cho vào! Cho nên muốn làm vừa lòng hết ‘thiên hạ’, người xin Tu phải tuyệt đối buông bỏ ‘cái tôi’ của mình! Phải mặc quần áo và ăn nói như họ! Phải đi đứng như họ! Nếu có biết bất cứ cái gì hơn họ, cũng phải ngòi ngậm câm như hến! Có mắt nhưng phải giả như đui mù! Có tai nhưng phải giả như điếc! Một con chuột chạy ngang, mà các ‘Đấng’ bề trên bề dưới nhằm muốn ‘thử thách’... hay vì do lý do riêng nào đó mà họ nói đó là một con mèo, thì cũng nhớ mà đừng cãi lại!

Phúc Âm Nhất Lãm chỉ có ba ông Thánh ghi chép Lời Chúa dạy, mà có ‘Đấng’ bề trên dám đứng dạy có tới bốn ông, trong đó họ ghép ông Thánh Gioan vô nữa, thì người xin Tu cũng nên gật đầu lắng nghe cho xong chuyện. Thế mới gọi là kẻ khôn ngoan trong Thần khí Chúa, và nếu muốn con đường tu hành của mình ít bị gian truân thử thách.

- Dù biết chắc các ‘Đấng’ nói ‘ý riêng mình’ trong cách khéo léo lợi dụng Lời Chúa để nói ‘đây là Ý của Chúa’ thì kẻ xin đi Tu cũng phải rữ lòng vâng phục và tuyệt đối nghe theo! Vì trên họ, đã có Chúa. Chúa không bao giờ nỡ lia bỏ người thiện tâm, có vững một lòng trung kiên trông cậy vào Tình Yêu và sự Quan Phòng chặt chẽ của Người. Thời gian ngắn hay dài, thành công và trôi nổi ở một phương trời nào, trong đời Tu, Thiên Chúa cũng đều sẽ sắp xếp cho êm đẹp hết.

*Lạy Thiên Chúa Toàn Năng! Xin Người tha thứ và thương đỡ chúng con, là tôi tớ yếu hèn, có khi còn bất trung bất nghĩa với Chúa nữa, đang chạy ngược chạy xuôi trên trần gian khốn khó này.

Lạy Thầy tôi thương kính nhớ! Người mà tôi hay gọi là ‘**ông Cha tốt bụng!**’ Ngài về Trời, vui hưởng hạnh phúc bên Chúa đời đời, xin ngài thường nhớ tới chúng tôi với!!!

